TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 515/2019/HS-ST
Ngày: 29/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thu Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Thông

2. Ông Nguyễn Văn Long

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Liêm – Thẩm tra viên Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Duyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai và tuyên án ngày 29/11/2019 đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 561/2019/HSST ngày 11/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5656/2019/QĐXXST-HS ngày 18/11/2019 đối với các bị cáo:

1. **Cao Văn T**; tên gọi khác: Hồng Tơ; sinh ngày: 11/12/1963 tại: Tiền Giang; giới tính: Nam; nơi cư trú: 52/1/12 Đường X, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Nghệ sỹ; cha: Cao Văn D (chết), mẹ: Hồ Thị Ch (chết); anh, chị, em: có 07 người, lớn sinh năm 1930, nhỏ là bị cáo sinh năm 1963; vợ 1: Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1950 (đã ly hôn) có 01 người con chung sinh năm 1986; vợ 2: Phạm Thị Ngọc L, sinh năm: 1955 (đã ly hôn) có 01 người con chung sinh năm 1994; vợ 3: Lê Thị Kim L1, sinh năm 1983 có 01 người con chung sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình tại 8/7 Phan Thanh Giản, Phường 3, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, đi học hết lớp 9/12 thì nghỉ học. Năm 1985, theo đoàn nghệ thuật cải lương Phước Chung đi biểu diễn nhiều nơi không cư trú cố định. Tháng 8/2017, mở quán cà phê "Nhớ Kỷ Niệm" tại 52/1/12 Đường X, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh cho đến khi bị bắt về hành vi đánh bạc; Bị bắt tạm giam ngày 17/4/2019 tại Trại tạm giam Chí Hòa, Công

an TP. Hồ Chí Minh, đến ngày 17/5/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Giáp Thành T1; sinh ngày: 31/7/1974 tại: TP. Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi cư trú: 113/6 Đường Y, Phường 13, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: phật; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: buôn bán; cha: Giáp Như N, sinh năm: 1938; mẹ: Nguyễn Thị U, sinh năm: 1947; anh, chị, em: có 05 người, lớn sinh năm 1966, nhỏ là bị cáo sinh năm 1974; vợ: Nguyễn Thị Ngọc Ph, sinh năm: 1979; con: Giáp Thành H, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình, đi học hết lớp 5/12 nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình buôn bán tại 113/6 Đường Y, Phường 13, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh. Tháng 4/2003, phạm tội "Đánh bạc" và tội "Tổ chức đánh bạc", ngày 14/7/2005, Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù tội "Đánh bạc" và 02 năm tù tội "Tổ chức đánh bạc", tổng hợp hình phạt là 03 năm 06 tháng tù, Bản án hình sự sơ thẩm số 1018/2005/HSST (BL54 đến 60). Ngày 01/6/2010, thi hành án phạt tù tại Trại tạm giam Chí Hòa đến ngày 06/02/2013 được tha (đã đóng án phí, tiền phạt được xóa án) về nhà kinh doanh tự do cho đến khi bị bắt về tội đánh bạc; Bị bắt tạm giam ngày 17/4/2019 tại Trại tạm giam Chí Hòa, Công an TP. Hồ Chí Minh, đến ngày 17/5/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Nguyễn Văn H, tên gọi khác: Phúc Hậu; sinh ngày: 01/10/1954 tại: tỉnh Đồng Tháp; giới tính: Nam; nơi cư trú: 35 Lovoni street, Cabramatta, NSW, Australia (Úc); chỗ ở: 52/1/12 Đường X, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Úc - Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Nghệ sỹ; cha: Nguyễn Văn T (chết); mẹ: Đinh Thị D (chết); anh, chị, em: có 04 người, lớn sinh năm 1937, nhỏ là bị cáo sinh năm 1954; vợ 1: Đặng Thị Yến O, sinh năm 1960 (đã ly hôn năm 2003) có 02 người con chung, lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 1983; vợ 2: Nguyễn Thị K, sinh năm: 1953 (đã ly hôn năm 2016); tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình, đi học hết lớp 9/12 nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình tại ấp 1, xã Bình Hàng Tây, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp, sau đó tham gia đoàn văn công tỉnh Đồng Tháp. Năm 1985, lên TP. Hồ Chí Minh sống tại địa chỉ 357 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4 tham gia đoàn cải lương Thanh Nga. Đến năm 2007, sang định cư tại Úc đến ngày 04/4/2019 nhập cảnh về Việt Nam thăm thân nhân, cho đến ngày 17/4/2019 phạm tội đánh bạc cho đến nay. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Trần Văn H1, tên gọi khác: Huỳnh Văn H1, sinh ngày: 09/6/1956 tại: TP. Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi cư trú: 594 Đường B, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Phật; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: nghỉ mất sức; Cha: Trần Thành L (chết), mẹ: Huỳnh Thị M (chết); anh, chị, em: có 06 người, lớn sinh năm 1943,

nhỏ sinh năm 1957; vợ: Quang Thị C (chết); con: 04 người, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình, đi học lớp 9/12 thì nhỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Tháng 06/1976, làm việc tại Công an Quận 3 cấp bậc Thiếu úy đến ngày 31/12/1994 xuất ngũ, kinh doanh tự do cho đến ngày 17/4/2019 phạm tội đánh bạc cho đến nay. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/4/2019 đến ngày 18/4/2019, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Nguyễn Văn H2; sinh ngày: 12/4/1972 tại: TP. Hải Phòng; giới tính: Nam; nơi cư trú: C6.5 chung cư 584, Đường B, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh; chỗ ở: A2.10.14 chung cư Hoàng Anh Giai Việt, số 856 Tạ Quang Bửu, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tài xế; cha: Nguyễn Văn H (chết), mẹ: Ngô Thị H (chết); anh, chị, em: 05 người, lớn sinh năm 1958, nhỏ sinh năm 1977; vợ: Nguyễn Thị Thanh B, sinh năm: 1975 (đã ly hôn năm 2014) con: 02 người, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình, đi học hết lớp 12/12 nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình tại thôn Nam Phong, xã Kiết Thiết, huyện Tiên Lãng, TP. Hải Phòng. Năm 1992, vào TP. Hồ Chí Minh ở địa chỉ 55/31/13 Thành Mỹ, Phường 8, quận Tân Bình làm nghề tự do. Đến tháng 01/2019, ở chung cư Hoàng Anh Giai Việt, số 856 Tạ Quang Bửu, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh làm nghề tài xế cho đến ngày 17/4/2019 phạm tội đánh bạc. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/4/2019 đến ngày 18/4/2019, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

6. Dương Hoàng A; tên gọi khác: Tý; **s**inh ngày: 11/12/1984 tại: tỉnh Trà Vinh; giới tính: Nam; nơi cư trú: khóm Minh Thuận A, thị trấn Cầu Ngang, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: Hẻm 125/131L Âu Dương Lân, Phường 1, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán; cha: Dương Văn H, sinh năm: 1959, mẹ: Dương Thị Ng, sinh năm: 1953; anh, chị, em: 03 người, lớn sinh năm 1979, nhỏ là bị cáo sinh năm 1984; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/4/2019 đến ngày 18/4/2019, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người bào chữa:

- Luật sư Đào Xuân Th - Văn phòng Luật sư Thành Vinh chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – bào chữa cho bị cáo Cao Văn T và bị cáo Giáp Thành T1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 06 giờ 25 phút ngày 17/4/2019, Cao Văn T (nghệ sỹ Hồng Tơ) điện thoại và nhắn tin rủ Giáp Thành T1, Nguyễn Văn H, Trần Văn H1, Nguyễn Văn H2 và Dương Hoàng A đến quán cà phê "Nhớ Kỷ Niệm" địa chỉ 52/1/12 Đường X, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú (quán của T) để đánh bạc ăn tiền, tất cả đồng ý. Khoảng 11 giờ cùng ngày, tất cả có mặt tại quán cà phê "Nhớ Kỷ Niệm" để đánh bạc bằng hình thức đánh bài binh xập xám ăn chi, mỗi chi là 100.000 đồng, quy định mỗi tụ đặt tiền chến là 3.000.000 đồng (tương đương 30 chi) thì được phát 02 quân cờ tướng và 10 viên sỏi, quy ước 01 quân cờ bằng 10 viên sỏi, 01 viên sỏi tương đương 100.000 đồng (gọi là 01 chi). Nếu có bất kỳ tụ nào hết tiền trên chến (thua hết 3.000.000 đồng) thì tạo lập chến mới theo quy định như trên, dựa vào các quân cờ và viên sỏi để tính tiền thắng thua của từng tụ chơi đánh bài.

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 17/4/2019, Công an phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú kiểm tra quán cà phê "Nhớ Kỷ Niệm" bắt quả tang Cao Văn T, Giáp Thành T1, Nguyễn Văn H, Trần Văn H1, Nguyễn Văn H2 và Dương Hoàng A đang tham gia đánh bài binh xập xám ăn tiền. Tang vật thu giữ gồm: 03 bộ bài tây (có 02 bộ chưa sử dụng), 03 hột xí ngầu và 01 cái tô, 01 tấm khăn vải dùng để trải trên bàn, 08 quân cờ tướng, 40 viên sỏi, số tiền 14.800.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và 01 đầu ghi hình hiệu HIKVISION màu trắng (tại quán cà phê của Tơ).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an TP. Hồ Chí Minh, Cao Văn T, Giáp Thành T1, Nguyễn Văn H, Trần Văn H1, Nguyễn Văn H2 và Dương Hoàng A đã khai nhận hành vi phạm tội đánh bạc như đã nêu trên. Hình thức đánh bài binh xập xám tính chi ăn tiền gồm có 04 tụ đánh ăn thua với nhau. T tham gia đánh bạc riêng 01 tụ; H tham gia đánh bạc riêng 01 tụ, Huỳnh Văn Đ (sinh năm 1967, chỗ ở 276 Nghĩa Phát, Phường 6, quận Tân Bình) ngồi cạnh H xem không đánh bạc, H2 và H1 cùng hùn tiền tham gia đánh bạc 01 tụ; A và T1 cùng hùn tiền tham gia đánh bạc 01 tụ. Tất cả đánh bạc đến chến thứ ba thì bị Công an bắt quả tang cùng tang vật, số tiền đánh bạc được thu giữ trên chiếu bạc là 14.800.000 đồng, gồm tụ của Tơ là 300.000 đồng, tụ của T1 và A là 200.000 đồng, tụ của H là 11.300.000 đồng, tụ của H2 và H1 là 3.000.000 đồng.

Ngoài ra, Công an còn thu giữ số tiền trong người của H2 là 2.000.000 đồng và 500 Đô La Mỹ (USD), của T là 3.200.000 đồng, của H là 14.800.000 đồng, của A 1.100.000 đồng, của T1 là 27.000.000 đồng, tổng cộng là 48.850.000 đồng và 500USD. Các bị cáo H2, T, H, A và T1 không thừa nhận sử dụng số tiền này để đánh bạc mà chỉ để trong bóp dùng tiêu xài cá nhân.

Vật chứng thu giữ gồm: 03 bộ bài tây, 03 hột xí ngầu, 01 cái tô, 01 tấm khăn vải, 08 quân cờ tướng, 40 viên sỏi, 01 đầu ghi hình hiệu HIKVISION màu trắng (tại quán cà phê của Tơ).

- Số tiền 14.800.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và thu giữ trong người H2, T, H, A và T1 là 48.850.000 đồng và 500 USD; Tiền Việt Nam đã được gửi vào Ngân hàng Công Thương Việt Nam; 500 USD gửi vào Ngân hàng Ngoại

Thương Việt Nam - tài khoản của Văn phòng Cơ quan điều tra - Công an TP. Hồ Chí Minh.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của các bị cáo, cùng với các tài liệu chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; phân tích tính chất, vai trò và hậu quả của vụ án đối với xã hội, nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Cao Văn T, Giáp Thành T1, Nguyễn Văn H, Trần Văn H1, Nguyễn Văn H2 và Dương Hoàng A về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài bị cáo Giáp Thành T1 có nhân thân xấu thì các bị cáo khác thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 35 xử phạt bị cáo Cao Văn T số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; xử phạt các bị cáo Giáp Thành T1, Nguyễn Văn H, Trần Văn H1, Nguyễn Văn H2 và Dương Hoàng A số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Đối với các vật chứng giải quyết theo quy định pháp luật.

Luật sư Đào Xuân Th là người bào chữa cho bị cáo Cao Văn T và bị cáo Giáp Thành T1 trình bày: Các bị cáo Cao Văn T, Giáp Thành T1 đã có hành vi phạm tội nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo: Đối với bị cáo T: có học vấn không cao, tự lao động kiếm sống, là nghệ sỹ có nhiều đóng góp cho nghệ thuật, đoạt được nhiều huy chương, là trụ cột kinh tế của gia đình và đang nuôi con nhỏ, đã tự nguyện giao nộp đầu ghi hình giúp cho việc điều tra vụ án nhanh chóng nên có căn cứ áp dụng các điểm i, s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Đối với bị cáo T1: trình độ học vấn không có, có con nhỏ cần chăm sóc nuôi dạy của cha, là lao động chính trong gia đình, có bà nội có công cách mạng nên có căn cứ áp dụng điểm m, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hai bị cáo đã bị tạm giam 01 tháng tại trại tạm giam Chí Hòa, đã suy ngẫm về hành vi phạm tội của mình, đã ăn năn hối cải. Các bị cáo đánh bạc mức độ đơn giản, bộc phát mang tính giải trí, số tiền thu trên chiếu bạc không lớn. Chính Phủ đã có Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 về kinh doanh casino thí điểm đánh bạc nên không cần xử phạt nặng các bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo Cao Văn T, bị cáo Giáp Thành T1 đồng ý với bài bào chữa của luật sư, không tranh luận bổ sung.

Các bị cáo khác không có người bào chữa đã trình bày hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo với mức hình phạt thấp nhất để có điều kiện chăm lo cho gia đình và không có ý kiến tranh luận.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đều thể hiện sự ăn năn, hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt với mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do các bị can, các bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, những chứng cứ, tài liệu của vụ án được thu thập trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hợp pháp.

Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Cao Văn T, Giáp Thành T1, Nguyễn Văn H, Trần Văn H1, Nguyễn Văn H2 và Dương Hoàng A không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Luật sư bào chữa cho bị cáo Cao Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Cao Văn T, Giáp Thành T1, Nguyễn Văn H, Trần Văn H1, Nguyễn Văn H2 và Dương Hoàng A đã khai nhận toàn bộ những hành vi sai trái do các bị cáo gây ra phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố: Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 17/4/2019, Công an phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú kiểm tra tại quán cà phê "Nhớ Kỷ Niệm" bắt quả tang Cao Văn T, Giáp Thành T1, Nguyễn Văn H, Trần Văn H1, Nguyễn Văn H2 và Dương Hoàng A đang tham gia đánh bạc binh xập xám ăn tiền, cùng toàn bộ tang vật dùng để đánh bạc và số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 14.800.000 đồng.

Hành vi của các bị can T, T1, H, H1, H2 và A là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với Huỳnh Văn Đ, có tham gia giúp sức cho Hậu như bốc bài, xếp bài giúp, việc thắng thua bằng tiền là do Hậu quyết định và chi trả, Đức không được hưởng lợi và cũng không có sử dụng tiền để đánh bạc. Do đó, Cơ quan điều tra không khởi tố đối với Đức, chuyển cho Công an quận Tân Phú xử phạt hành chính 1.500.000 đồng là có căn cứ.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử đối với các bị cáo và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, là mầm mống gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc bị Nhà nước nghiêm cấm, nếu vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm nhưng vì mục đích tư lợi mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải có mức án tương xứng thì mới đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến hành vi phạm tội, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp.

Đối với các bị cáo Cao Văn T, Nguyễn Văn H, Trần Văn H1, Nguyễn Văn H2 và Dương Hoàng A đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; đều là những người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Với các tình tiết trên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng đối với các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đối với bị cáo Giáp Thành T1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Với các tình tiết trên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng đối với bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt.

Xét các bị cáo Cao Văn T, Nguyễn Văn H, Trần Văn H1, Nguyễn Văn H2 và Dương Hoàng A có nhân thân tốt phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đối với bị cáo Giáp Thành T1 đã bị kết án nhưng đã xóa án tích, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo tham gia đánh bạc mang tính chất bộc phát, giải trí, số tiền thu trên chiếu bạc không lớn, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nên áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng riêng, răn đe và phòng ngừa chung, đáp ứng được yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương. Đối với bị cáo Cao Văn T là người đứng ra rủ rê các bị khác tham gia đánh bạc nên cần áp dụng mức phạt tiền cao hơn các bị cáo khác.

Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Cao Văn T, Giáp Thành T1 là có căn cứ để Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là có căn cứ để chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét:

- Đối với số tiền đánh bạc thu giữ trên chiếu bạc là 14.800.000 đồng, gồm tụ của T 300.000 đồng, tụ của T1 và A là 200.000 đồng, tụ của H là 11.300.000 đồng, tụ của H2 và H1 là 3.000.000 đồng là số tiền liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền thu giữ trong người của các bị cáo gồm của H là 2.000.000 đồng và 500 Đô la Mỹ (USD), của T là 3.200.000 đồng, của H2 là 14.800.000 đồng, của A là 1.100.000 đồng, của T1 là 27.000.000 đồng. Tổng cộng là 48.850.000 đồng và 500 Đô la Mỹ, số tiền trên các bị cáo không thừa nhận sử dụng số tiền này để đánh bạc mà chỉ để trong bóp dùng tiêu xài cá nhân, cũng không có căn cứ xác định các bị cáo sử dụng số tiền trên để đánh bạc nên cần trả lại cho các bị cáo theo số tiền đã thu giữ.

(Số tiền 14.800.000 đồng và 48.850.000 đồng, tổng cộng 63.650.000 đồng theo Giấy nộp tiền ngày 23/4/2019 của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam; số tiền 500 Đô la Mỹ theo giấy Chứng nhận nộp tiền ngày 26/4/2019 của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam).

- Đối với 03 bộ bài tây, 03 hột xí ngầu, 01 cái tô, 01 khăn vải, 08 quân cờ tướng, 40 viên sỏi không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đầu ghi hình hiệu HIKVISION màu trắng, số serial 723634990 không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Cao Văn T.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu đen, số Imei đọc được tại khe lót sim 356722086589768 của Cao Văn T; 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu trắng, số Imei đọc được tại khe lót sim 353049094512837 của Giáp Thành T1; 01 điện thoại di động Iphone, số Imei đọc được tại khe lót sim 353045098299652 của Nguyễn Văn H2; các bị cáo Cao Văn T, Giáp Thành T1 và Nguyễn Văn H2 đã sử dụng các điện thoại trên để liên lạc với nhau hẹn đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone vỏ màu hồng, số Imei đọc được tại khe lót sim 356772085569295 của Trần Văn H1, 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu hồng, số Imei đọc được tại khe lót sim 353055096621328 của Nguyễn Văn H, 01 điện thoại di động Iphone số Imei đọc được tại khe lót sim 357270094063854 của Dương Hoàng A không liên quan đến vụ án nên hoàn trả lại cho Trần Văn H1, Nguyễn Văn H và Dương Hoàng A.

- Đối với 01 bóp tiền có chữ VERSACE của Nguyễn Văn H không liên quan đến vụ án nên hoàn trả lại cho Nguyễn Văn H.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 40/20 ngày 01/11/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Cao Văn T, Nguyễn Văn H, Trần Văn H1, Nguyễn Văn H2, Giáp Thành T1 và Dương Hoàng A phạm tội "Đánh bạc".

[1] Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 phạt tiền bị cáo Cao Văn T số tiền là 50.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 phạt tiền các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Văn H1, Nguyễn Văn H2 và Dương Hoàng A số tiền là 20.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 phạt tiền bị cáo Giáp Thành T1 số tiền là 20.000.000 đồng.

[2] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 14.800.000 đồng.

- Trả lại số tiền thu giữ của các bị cáo gồm của Nguyễn Văn H2 là 2.000.000 đồng và 500 Đô la Mỹ (USD), của Cao Văn T là 3.200.000 đồng, của Nguyễn Văn H là 14.800.000 đồng, của Dương Hoàng A là 1.100.000 đồng, của Giáp Thành T1 là 27.000.000 đồng. Tổng cộng là 48.850.000 đồng và 500 Đô la Mỹ.

(Số tiền 14.800.000 đồng và 48.850.000 đồng, tổng cộng 63.650.000 đồng theo Giấy nộp tiền ngày 23/4/2019 của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam; số tiền 500 Đô la Mỹ theo giấy Chứng nhận nộp tiền ngày 26/4/2019 của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam).

- Tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tây, 03 hột xí ngầu, 01 cái tô, 01 khăn vải, 08 quân cờ tướng, 40 viên sỏi không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu đen, số Imei đọc được tại khe lót sim 356722086589768 của Cao Văn T; 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu trắng, số Imei đọc được tại khe lót sim 353049094512837 của Giáp Thành T1; 01 điện thoại di động Iphone, số Imei đọc được tại khe lót sim 353045098299652 của Nguyễn Văn H2.

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone vỏ màu hồng, số Imei đọc được tại khe lót sim 356772085569295 cho Trần Văn H1; 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu hồng, số Imei đọc được tại khe lót sim 353055096621328 cho Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động Iphone số Imei đọc được tại khe lót sim 357270094063854 cho Dương Hoàng A.

- Trả lại cho Nguyễn Văn H 01 bóp tiền có chữ VERSACE.

- Trả lại cho Cao Văn T 01 đầu ghi hình hiệu HIKVISION màu trắng, số serial 723634990.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 40/20 ngày 01/11/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS;
- Bị cáo;
- Phòng THA-HS;
- Phòng PC 53-CA TP.HCM;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Sở tư pháp;
- Đương sự, luật sư;
- Lưu, hình sự, hồ sơ .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thị Thu Lan